TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 586/2024/QĐ - PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 06 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Phương.

Các Thẩm phán: 1. Bà Đặng Thị Bích Loan

2. Bà Nguyễn Hoàng Anh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Võ Thị Thoa- Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: bà Hoàng Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 205/2024/QĐST-DS ngày 24/4/2024, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc *"Tranh chấp đòi tài sản và tranh chấp chia tài sản sau khi ly hôn"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Ngọc Hải Y, sinh năm 1976

Địa chỉ: số C N, phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hồng L, sinh năm 1974

Địa chỉ: số M T, phường M quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ngân hàng TNHH I (IVB)

Địa chỉ: số A phường M quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ngân hàng: Ông Nguyễn Phước H, sinh năm 1965; Địa chỉ: P phường B, quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Theo giấy ủy quyền số 93/2022/UQ-BOE ngày 26/12/2022 và 0510/2023/IVBBT ngày 31/10/2023 của Ngân hàng TNHH I.

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1957

3. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958

Cùng địa chỉ: số H Q phường M quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của ông Đoàn, bà Phượng: ông Vũ Phú H1, sinh năm 1979; Địa chỉ: số S H, phường N quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Theo giấy ủy quyền số công chứng 008975 lập tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thị T ngày 22/12/2023.

Tại đơn kháng cáo ngày 25/4/2024, nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Hải Y trong vụ án nói trên đã kháng cáo, nội dung yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 205/2024/QĐST-DS ngày 24/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, yêu cầu Tòa án nhân dân quận Tân Bình tiếp tục giải quyết vụ án.

XÉT THẤY

Ngày 29/6/2023 bà Nguyễn Ngọc Hải Y có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Tân Bình giải quyết buộc ông Nguyễn Hồng L phải trả lại cho bà căn nhà số M T phường M quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và được Tòa án nhân dân quận Tân Bình Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý số 320/2023/TLST-DS ngày 20/7/2023.

Ngày 19/10/2023 ông Nguyễn Hồng L có đơn phản tố yêu cầu tòa án công nhận nhà đất số M T phường M quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là tài sản chung của vợ chồng và chia cho ông ½ giá trị nhà đất này là 02 tỉ đồng và được Tòa án nhân dân quận Tân Bình Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý giải quyết theo thông báo số 320.1/2023/TB-TLVA ngày 23/10/2023.

Ngày 18/3/2024 Tòa án nhân dân quận Tân Bình triệu tập bà Y đến tham gia hòa giải vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 27/3/2024, theo giấy triệu tập ngày 18/3/2024 (BL 40) và đã tống đạt giấy triệu tập trên cho bà Y vào ngày 19/3/2024(BL 34).

Ngày 27/3/2024 Tòa án nhân dân quận Tân Bình triệu tập bà Y đến tham gia hòa giải và tham gia đối chất vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 24/4/2024, theo giấy triệu tập ngày 27/3/2024 (BL 52) và đã tống đạt giấy triệu tập trên cho bà Y vào ngày 03/4/2024 (BL 54).

Ngày 24/4/2024 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 205/2024/QĐST-DS đình chỉ giải quyết vụ án theo điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự do nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt.

Ngày 25/4/2024 bà Y có đơn kháng cáo như trên.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật. Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, xét thấy tòa sơ thẩm đã triệu tập hợp lệ bà Y đến tòa hai lần, trong đó lần thứ nhất ngày 27/3/2024 bà Y vắng mặt do trở ngại khách quan; lần thứ hai ngày 24/4/2024,

tòa sơ thẩm triệu tập bà Y đến tòa lúc 8 giờ 00 phút để tham gia hòa giải và tham gia đối chất và lập biên bản không tiến hành đối chất được, lập biên bản ghi nhận vắng mặt đương sự từ 8 giờ 5 phút đến 8 giờ 15 phút cùng ngày 24/4/2024. Hồ sơ thể hiện người đại diện hợp pháp của bà Y là bà Trần Thu H đã có mặt tại tòa để làm việc và đã nộp Hợp đồng ủy quyền, căn cước công dân cho tòa sơ thẩm lúc 8 giờ 20 phút cùng ngày 24/4/2024 nhưng sau khi lập 2 biên bản trên thì tòa sơ thẩm không thực hiện thủ tục hòa giải theo nội dung đã thông báo trên giấy triệu tập ngày 27/3/2024 đã tống đạt cho bà Y mà đã đình chỉ giải quyết vụ án là thiếu thủ tục tố tụng, vi phạm quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; mặt khác nếu tòa sơ thẩm tiếp tục tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đối chất, hòa giải theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự như nội dung thông báo trên giấy triệu tập trên thì đúng thời điểm người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có mặt nên đình chỉ giải quyết vụ án vì lý do nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt trong trường hợp này là không đúng quy định pháp luật; Tòa sơ thẩm căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận việc rút yêu cầu phản tố của bị đơn ông Nguyễn Hồng L cũng không đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự vì vậy đề nghị Hội đồng phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, chuyển hồ sơ về cho tòa sơ thẩm giải quyết theo qui định chung.

Hội đồng phúc thẩm nhận thấy:

Tòa sơ thẩm triệu tập hợp lệ bà Y đến tòa để hòa giải vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 27/3/2024 và lập biên bản ghi nhận bà Y vắng mặt tại buổi làm việc này. Bà Y trình bày ngày 23/3/2024 bà bị tai nạn đụng dập tại cổ chân, sung khu trú, khối và cục ở chi dưới, chấn thương cổ chân không đi lại được nên vào lúc 9 giờ 21 phút ngày 26/3/2024 bà đã chủ động nhắn tin thông báo cho Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án biết việc bà bị tại nạn đau chân không đi được để xin dời lịch làm việc sang buổi khác và chụp gửi kèm hình ảnh chân sung đau, toa thuốc của Phòng khám đa khoa T, huyện C. Xét thấy, bà Y đã cung cấp các thông tin xác thực về việc bà bị tại nạn nên đây là trở ngại khách quan.

Theo giấy triệu tập ngày 27/3/2024 thì tòa sơ thẩm triệu tập bà Y đến tòa lúc 8 giờ 00 phút ngày 24/4/2024 để tham gia hòa giải và tham gia đối chất. Tòa sơ thẩm lập biên bản không tiến hành đối chất được từ 8 giờ 05 phút đến 8 giờ 10 phút (BL 288), lập biên bản ghi nhận vắng mặt đương sự từ 8 giờ 10 phút đến 8 giờ 15 phút (BL 290) đồng thời tiếp nhận đơn xin rút yêu cầu phản tố đề ngày 24/4/2024 của bị đơn ông Nguyễn Hồng L nộp cho tòa sơ thẩm lúc 8 giờ 15 phút cùng ngày 24/4/2024 (BL 175). Hồ sơ thể hiện người đại diện hợp pháp của bà Y là bà Trần Thu H đã có mặt tại tòa để làm việc và đã nộp Hợp đồng ủy quyền, căn cước công dân cho tòa sơ thẩm lúc 8 giờ 20 phút cùng ngày 24/4/2024 (BL 115-118) nhưng sau khi lập 2 biên bản trên thì tòa sơ thẩm không thực hiện thủ

tục hòa giải theo nội dung đã thông báo trên giấy triệu tập ngày 27/3/2024 đã tống đạt cho bà Y mà đã đình chỉ giải quyết vụ án là thiếu thủ tục hòa giải, vi phạm quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Mặt khác nếu tòa sơ thẩm tiếp tục tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đối chất, hòa giải theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự như nội dung thông báo trên giấy triệu tập trên thì đúng thời điểm người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có mặt nên đình chỉ giải quyết vụ án vì lý do nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt trong trường hợp này là không đúng quy định pháp luật; Tòa sơ thẩm căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận việc rút yêu cầu phản tố của bị đơn ông Nguyễn Hồng L là không đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo, hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp.

Do kháng cáo được chấp nhận nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 148; Khoản 4, Điểm c Khoản 5 và Khoản 6 Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Ngọc Hải Y. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 205/2024/QĐST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Án phí dân sự phúc thẩm bà Nguyễn Ngọc Hải Y không phải chịu.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Ngọc Hải Y số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã tạm nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001714 ngày 07 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
-VKSND TPHCM
-Cục THADS TPHCM
-TAND quận Tân Bình
-Chi cục THADS quận Tân Bình
-Đương sự
-Lưu: HS, VT

TM.HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Thu Phương